

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC  
CHI NHÁNH KHU VỰC 15  
THANH TRA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Số: 44 /TB-TTNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

An Giang, ngày 09 tháng 10 năm 2025

## THÔNG BÁO KẾT LUẬN THANH TRA QUỸ TÍN DỤNG NHÂN DÂN MỸ PHƯỚC

Ngày 30/9/2025, Chánh Thanh tra Ngân hàng Nhà nước (NHNN) chi nhánh Khu vực 15 đã ban hành Kết luận thanh tra số 17/KL-TTNH kết luận về việc thanh tra Quỹ tín dụng nhân dân (QTDND) Mỹ Phước.

Căn cứ Điều 37 Luật thanh tra số 84/2025/QH15 ngày 25/6/2025; Thanh tra NHNN chi nhánh Khu vực 15 thông báo Kết luận thanh tra QTDND Mỹ Phước như sau:

### 1. Khái quát chung

QTDND Mỹ Phước được thành lập theo Giấy phép số 16/NH-GP ngày 09/06/1995 do Giám đốc NHNN Chi nhánh tỉnh An Giang cấp (kèm theo Quyết định số 38/QĐ-NH ngày 9/6/1995), Giấy phép hoạt động được sửa đổi, bổ sung tại các Quyết định: Quyết định số 41/QĐ-ANG ngày 26/3/2019 về việc sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập và hoạt động; Quyết định số 273/QĐ-ANG ngày 10/12/2024 Chấp thuận việc gia hạn thời gian hoạt động của Quỹ tín dụng nhân dân Mỹ Phước; Quyết định số 92/QĐ-KV15 ngày 23/04/2025 về việc sửa đổi nội dung về mức vốn điều lệ tại Giấy phép hoạt động số 016/NH-GP ngày 09/6/1995 của Quỹ tín dụng Mỹ Phước.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1600168616 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang cấp, đăng ký lần đầu ngày 19/9/1998 và được đăng ký thay đổi lần thứ 08 ngày 11/6/2024.

Mạng lưới hoạt động của đơn vị gồm 01 trụ sở chính đặt tại: Số 1502 Trần Hưng Đạo, Phường Mỹ Phước, TP.Long Xuyên, tỉnh An Giang, (nay là: Số 1502 Trần Hưng Đạo, Phường Long Xuyên, tỉnh An Giang).

Địa bàn hoạt động của đơn vị gồm các phường xã liền kề với địa điểm đặt trụ sở chính: Phường Mỹ Phước, Phường Mỹ Long, Phường Mỹ Quý thuộc TP.Long Xuyên. Địa bàn các xã không liền kề với địa điểm đặt trụ sở chính: Thị trấn An Châu, xã Hòa Bình Thạnh, xã Vĩnh Lợi, xã Vĩnh Thành thuộc huyện Châu Thành; xã Định Thành, xã Định Mỹ, xã Vĩnh Khánh thuộc huyện Thoại Sơn; xã Long Giang, xã Nhơn Mỹ thuộc huyện Chợ Mới.

Đến 30/06/2025, tổng số thành viên tại QTDND Mỹ Phước là 10.036 thành viên với tổng nguồn vốn hoạt động là 238.641 triệu đồng. Trong đó: Vốn điều lệ đạt 14.812 triệu đồng, chiếm 6,21% tổng nguồn vốn; Các quỹ đạt 19.947 triệu đồng, chiếm 8,36% tổng nguồn vốn; Huy động tiền gửi của dân cư là 198.947 triệu đồng, chiếm 83,37% tổng nguồn vốn; Vốn khác 4.934 triệu đồng, chiếm 2,07% tổng nguồn vốn.

Kết quả kinh doanh hàng năm đều lãi: Lợi nhuận năm 2023 là 7.758 triệu đồng, lợi nhuận năm 2024 là 3.912 triệu đồng. Chênh lệch thu nhập lớn hơn chi phí 06 tháng đầu năm 2025 là 395 triệu đồng.

### 2. Kết luận

#### 2.1. Đối với hoạt động của HĐQT, BKS và Kiểm toán nội bộ, Ban Điều hành

HĐQT, BKS, BĐH có cơ cấu tổ chức và nhân sự đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của NHNN tại thời điểm bổ nhiệm; Có ban hành đầy đủ các quy định, quy trình nội bộ theo quy định của pháp luật; Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định,



trong hoạt động có phân công nhiệm vụ, có tổ chức họp định kỳ theo quy định, hàng tháng có đánh giá ưu điểm và hạn chế trong hoạt động; Tổ chức Đại hội thành viên theo đúng thời gian quy định và tổ chức thực hiện Nghị quyết, quyết định của Đại hội thành viên.

Tuy nhiên, quá trình hoạt động còn để phát sinh một số sai phạm như: Điều lệ hoạt động còn thiếu một số nội dung theo quy định; Ban kiểm soát chưa thực hiện đầy đủ nhiệm vụ theo quy định.

## **2.2. Đối với công tác huy động vốn và công tác quản lý an toàn kho quỹ**

QTDND Mỹ Phước đã có nhiều cố gắng trong việc huy động vốn tại chỗ để đáp ứng nhu cầu vay vốn của các thành viên trên địa bàn; Số liệu qua thanh tra hồ sơ và đối chiếu xác minh khách hàng khớp đúng với số liệu sổ sách. Đơn vị chấp hành các quy định của NHNN và quy định nội bộ về huy động vốn, an toàn kho quỹ. Tỷ lệ huy động vốn từ thành viên và tỷ lệ tổng mức nhận tiền gửi so với vốn chủ sở hữu đáp ứng theo quy định.

Tuy nhiên còn phát sinh một số sai phạm như: áp dụng mức lãi suất huy động vốn cao hơn mức đã niêm yết; Chưa lập đầy đủ bảng kê các loại tiền mặt thu/chi kèm theo chứng từ kế toán thu/chi; chưa tiến hành nộp sổ tiết kiệm không sử dụng về ngân hàng Hợp tác xã.

## **2.3. Đối với hoạt động tín dụng**

QTDND Mỹ Phước cơ bản chấp hành đúng theo các quy định của pháp luật và quy định nội bộ trong hoạt động cấp tín dụng, các văn bản về trích lập và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro. Số liệu qua thanh tra hồ sơ và đối chiếu xác minh khách hàng khớp đúng với số liệu sổ sách của đơn vị. Tuy nhiên qua thanh tra còn phát sinh một số sai phạm như: Thực hiện cấp tín dụng đối với khách hàng cá nhân không đủ điều kiện theo quy định; Cho vay để đáp ứng nhu cầu vốn không được cho vay; Thực hiện thẩm định xét duyệt cho vay chưa chặt chẽ; Thực hiện phân loại tài sản có không đúng quy định.

## **2.4. Thực trạng vốn điều lệ, hoạt động góp vốn, hoàn trả vốn góp và chuyển nhượng vốn góp của các thành viên**

QTDND Mỹ Phước thực hiện đúng quy định về việc tăng, giảm vốn điều lệ, mức vốn góp tối đa của một thành viên, việc chuyển nhượng vốn góp, hoàn trả vốn góp của thành viên và thực hiện theo dõi việc góp vốn của thành viên qua việc mở sổ theo dõi thành viên góp vốn bằng hỗ trợ của phần mềm tin học. Tuy nhiên, QTDND Mỹ Phước còn phát sinh thành viên có mức vốn góp chưa đạt mức tối thiểu theo quy định.

## **2.5. Công tác kế toán, thu chi tài chính và tài sản có khác**

QTDND Mỹ Phước có mở sổ kế toán tổng hợp, sổ kế toán chi tiết, lập bảng cân đối tài khoản kế toán nội bảng, ngoại bảng theo quy định. Chứng từ kế toán của QTDND Mỹ Phước đóng thành từng tập, có ghi tên tập chứng từ, ngày, tháng, năm của chứng từ. Có mở thẻ tài sản cố định để theo dõi trích khấu hao tài sản cố định định kỳ hàng tháng, có mở bộ hồ sơ riêng để quản lý theo dõi từng tài sản cố định theo quy định. Đơn vị thực hiện và hạch toán lãi dự thu, dự chi theo đúng quy định. Việc thực hiện thu, chi tài chính đều có chứng từ kế toán kèm theo. Trong thời kỳ thanh tra, QTDND Mỹ Phước đều có chênh lệch thu nhập cao hơn chi phí. Tuy nhiên, QTDND Mỹ Phước còn phát sinh một số sai phạm như sau: Thực hiện chi không đúng với thực tế; Thực hiện chi lương chưa đúng theo quy định tại Nghị quyết đại hội thành viên; Hạch toán các khoản phải thu bên ngoài, phải thu nội bộ chưa phản ánh đầy đủ, kịp thời, đúng thực tế và đúng kỳ kế toán theo quy định.

## **2.6. Việc thực hiện Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 – 2025**

QTDND Mỹ Phước đã xây dựng hoàn thiện Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 – 2025 và phương án chuyển tiếp theo Thông tư số 29/2024/TT-NHNN đã được phê duyệt. HĐQT, BĐH đã có nhiều cố gắng trong việc triển khai thực hiện phương án. Dư nợ và vốn góp ở các địa bàn không liền kề giảm mạnh dẫn đến quy mô hoạt động có xu hướng giảm, tỷ lệ nợ xấu tăng và chưa đầu tư xây dựng trụ sở chính.

#### **2.7. Thanh tra việc thực hiện quy định về an toàn hệ thống thông tin trong hoạt động Ngân hàng theo Thông tư số 09/2020/TT-NHNN**

Đơn vị có xây dựng Quy định về an toàn hệ thống thông tin trong hoạt động của QTDND Mỹ Phước theo quy định, áp dụng cho toàn bộ các bộ phận đảm bảo an toàn thông tin trong hoạt động của QTDND Mỹ Phước. Các nội dung quy định liên quan đến CNTT tại đơn vị được thực hiện theo quy định và phù hợp với quy mô hoạt động, quản lý và đáp ứng theo yêu cầu theo quy định tại Thông tư số 09/2020/TT-NHNN.

**3. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng:** Đoàn thanh tra đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền đối với các hành vi vi phạm.

#### **4. Kiến nghị, khuyến nghị:**

Căn cứ Kết quả thanh tra, Chánh Thanh tra NHNN chi nhánh Khu vực 15 đã yêu cầu QTDND Mỹ Phước thực hiện 14 kiến nghị và 05 khuyến nghị nêu tại Kết luận thanh tra để QTDND Mỹ Phước hoạt động an toàn, phát triển và thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Trên đây là thông báo Kết luận thanh tra QTDND Mỹ Phước.

#### **Nơi nhận**

- Cổng TTĐT NHNN
- Lưu: HS thanh tra; TTNC KV15.  
(TV Quý)

**CHÁNH THANH TRA**



**Lê Đình Khanh**

